

Số: 2728/TB-STC

Quảng Nam, ngày 30 tháng 11 năm 2016.

**THÔNG BÁO**  
**Thẩm định quyết toán ngân sách năm 2015.**

UBND TỈNH QUẢNG NAM  
**ĐẾN** Lúc ..... Giờ .....  
24/5 Ngày 16/12/16

**Đơn vị được thông báo: Sở Thông tin và Truyền thông.**  
**Mã chương: 427.**

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2015 của Sở Thông tin và Truyền thông và biên bản thẩm định quyết toán ngày 12/5/2016 giữa Sở Tài chính với Sở Thông tin và Truyền thông;

Sở Tài chính thông báo thẩm định quyết toán ngân sách năm 2015 (không bao gồm quyết toán vốn đầu tư) của Sở Thông tin và Truyền thông như sau:

**I. Phần số liệu quyết toán:**

1. Thu, chi hoạt động sự nghiệp và hoạt động sản xuất kinh doanh:
- Tổng số thu trong năm: 5.356.322.170 đồng
  - Tổng số chi trong năm: 5.135.111.129 đồng
- (Số liệu chi tiết theo Phụ lục 4.1 đính kèm)

2. Quyết toán chi ngân sách:

2.1. Nguồn ngân sách cấp:

- Tổng dự toán được sử dụng trong năm: 14.554.277.580 đồng
- Tổng số kinh phí quyết toán: 12.954.195.200 đồng

2.2. Nguồn phí, lệ phí để lại:

- Tổng số thu trong năm: 4.495.000 đồng
- Tổng số chi trong năm: 4.495.000 đồng

(Số liệu chi tiết theo Phụ lục 4.2 đính kèm)

3. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính: Không tồn đọng.

**II. Nhận xét và kiến nghị:**

1. Nhận xét:
- Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: Đúng quy định.
  - Về các mẫu biểu báo cáo quyết toán: Đúng quy định.
  - Đơn vị đã tiến hành xét duyệt quyết toán năm 2015 đối với các đơn vị trực thuộc;

**SỐ LIỆU THẨM ĐỊNH**  
**THU, CHI HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP**  
**VÀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**  
**Năm 2015**

(Kèm theo Thông báo thẩm định quyết toán số /TB-STC ngày /11/2016)

ĐVT: đồng.

Số TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Bao gồm:	
			TT CNTT và TT	TT Công TTĐT
A	B	2	2.1	2.2
01	<b>Chênh lệch thu lớn hơn chi chưa phân phối năm trước chuyển sang (*)</b>	65.624.144	65.624.144	
02	Thu trong năm (Chi tiết từng khoản thu)	5.356.322.170	4.059.835.170	1.296.487.000
03	Chi trong năm (Chi tiết từng khoản chi)	5.135.111.129	3.838.624.129	1.296.487.000
04	<b>Chênh lệch thu lớn hơn chi (01+02-03) (*)</b>	286.835.185	286.835.185	0
05	Nộp ngân sách nhà nước - Thuế TNDN	44.242.208	44.242.208	
06	Nộp cấp trên	0		
07	Bổ sung nguồn kinh phí - Trích bổ sung nguồn CCTL	70.787.533	70.787.533	
08	Trích lập các quỹ - Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp - Quỹ khen thưởng - Quỹ phúc lợi - Quỹ ổn định thu nhập - Chi thu nhập tăng thêm	171.242.208	171.242.208	
09	<b>Chênh lệch thu lớn hơn chi chưa phân phối đến cuối năm (04-05-06-07-08) (*)</b>	563.236	563.236	0



